ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC CƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:2604 /QĐ-UBND	*Đức Cơ, ngày 20 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu: Trích đo, chỉnh lý trích lục bản đồ địa chính phục vụ công tác GPMB đường giao thông kết nối thị trấn Chư Ty đến xã Ia Dơk, huyện Đức Cơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy đinh chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BTNMT ngày 20/7/2017 của Bộ Tài tài nguyên và Môi trường quy định về định mức kinh tế kỹ thuật đo đạc lập bản đồ địa chính đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ đị chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;

Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bộ đơn giá sản phẩm: Đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-UBND, ngày 28/05/2021 của UBND tỉnh V/v phê duyệt dự án đường Giao thông kết nối thị trấn Chư Ty đến xã Ia Dơk, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai;

Xét Tờ trình số Tờ trình số 106/TTr-HĐ ngày 30/9/2021 của Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và Tái định cư huyện và Báo cáo thẩm định số 319/BC-TCKH ngày 12/10/2021 của Phòng Tài chính - Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu: Trích đo, chỉnh lý trích lục bản đồ địa chính phục vụ công tác GPMB đường giao thông kết nối thị trấn Chư Ty đến xã Ia Dơk, huyện Đức Cơ. Cụ thể:

I- Về Dự án.

- Tên dự án: Trích đo, chỉnh lý trích lục bản đồ địa chính phục vụ công tác GPMB đường giao thông kết nối thị trấn Chư Ty đến xã Ia Dơk, huyện Đức Cơ.

- Tổng dự toán: **173.704.000** đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm lẻ bốn ngàn đồng). Có bảng tổng hợp kèm theo.
- Nguồn kinh phí: Kinh phí bồi thường hỗ trợ và tái định cư của dự án.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Đức Cơ.
- Đơn vị thực hiện: Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và Tái định cư huyện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

II- Về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Nội dung chi tiết theo phụ lục kèm theo.

Điều 2. Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và Tái định cư huyện, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch; Chủ tịch Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và Tái định cư huyện; Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện Đức Cơ, Chủ tịch UBND thị trấn Chư Ty và xã Ia Dơk; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện; VP;
- Lưu: VT,VP,TCKH.

CHỦ TỊCH

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC CƠ GIA LAI

Vũ Mạnh Định

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Trích đo, chỉnh lý trích lục bản đồ địa chính phục vụ công tác GPMB đường giao thông kết nối thị trấn Chư Ty đến xã Ia Dơk, huyện Đức Cơ

(Kèm theo Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2021 của UBND huyện Đức Cơ)

Gói thầu	**Tên gói thầu**	**Giá gói thầu** ***(đồng)***	**Nguồn vốn**	**Hình thức lựa chọn nhà thầu**	**Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu**	**Loại hợp đồng**	**Thời gian thực hiện hợp đồng**
01	Trích đo, chỉnh lý trích lục bản đồ địa chính phục vụ công tác GPMB đường giao thông kết nối thị trấn Chư Ty đến xã Ia Dơk, huyện Đức Cơ	163.390.000	Kinh phí bồi thường hỗ trợ và tái định cư của dự án	Chỉ định thầu rút gọn	Tháng 10 năm 2021	Trọn gói	60 ngày
02	Chi phí kiểm tra, nghiệm thu	5.719.000	Kinh phí bồi thường hỗ trợ và tái định cư của dự án	Chỉ định thầu rút gọn	Tháng 10 năm 2021	Trọn gói	30 ngày
Tổng giá trị gói thầu		**169.109.000**					

DỰ TOÁN DỰ ÁN: TRÍCH ĐO, CHỈNH LÝ TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH PHỤC VỤ CÔNG TÁC GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG KẾT NỐI THỊ TRẤN CHƯ TY ĐẾN XÃ IA DƠK HUYỆN ĐỨC CƠ

ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN: THỊ TRẤN CHƯ TY VÀ XÃ IA DƠK, HUYỆN ĐỨC CƠ, TỈNH GIA LAI

(Kèm theo Quyết định số 2604 QĐ-UBND ngày 20 /10/2021 của UBND huyện)

Số TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Mức KK	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	PCKV (0,5)	Đơn giá thực hiện (đồng)	Thành tiền (đồng)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=40%(5+6)*	*(8)=(4)x(7)*
I	**Huyện Đức Cơ**			**63**				**148.535.930**
1	**Đất khu vực ngoài đô thị_Xã Ia Dơk**			**41**				**89.237.107**
-	Từ trên 100 m2 đến 300 m2	Thửa	1					
-	Từ trên 300 m2 đến 500 m2	Thửa	1					
-	Từ trên 500 m2 đến 1 000 m2	Thửa	1	2	2.286.153	360.657	1.058.724	2.117.448
-	Từ trên 1 000 m2 đến 3 000 m2	Thửa	1	7	3.132.219	494.123	1.450.537	10.153.758
-	Từ trên 3 000 m2 đến 10 000 m2	Thửa	1	22	4.831.259	762.193	2.237.381	49.222.378
-	Từ trên 1 ha đến 10 ha	Thửa	1,2	6	5.797.511	914.631	2.684.857	16.109.142
-	Từ trên 10 ha đến 50 ha	Thửa	1,3	4	6.280.637	990.850	2.908.595	11.634.380
2	**Đất khu vực đô thị_TT.Chư Ty**			**22**				**59.298.823**
-	Từ trên 100 m2 đến 300 m2	Thửa	1	5	2.639.316	417.740	1.222.822	6.114.111
-	Từ trên 300 m2 đến 500 m2	Thửa	1	1	2.797.936	442.821	1.296.303	1.296.303
-	Từ trên 500 m2 đến 1 000 m2	Thửa	1					
-	Từ trên 1 000 m2 đến 3 000 m2	Thửa	1	4	4.703.277	744.440	2.179.087	8.716.347
-	Từ trên 3 000 m2 đến 10 000 m2	Thửa	1	8	7.223.390	1.143.289	3.346.672	26.773.372
-	Từ trên 1 ha đến 10 ha	Thửa	1,2	3	8.668.068	1.371.947	4.016.006	12.048.017
-	Từ trên 10 ha đến 50 ha	Thửa	1,3	1	9.390.407	1.486.276	4.350.673	4.350.673

Số TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Mức KK	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	PCKV (0,5)	Đơn giá thực hiện (đồng)	Thành tiền (đồng)
II	**Dự toán công trình**							**173.704.394**
1	Chi phí thực hiện đo đạc							148.535.930
2	Chi phí khảo sát, lập phương án (3,54%Chi phí trực tiếp)							3.364.339
3	Chi phí phục vụ kiểm tra, nghiệm thu (3,5%chi phí thực hiện)							5.198.758
5	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán (0,57% tổng mức đầu tư (không bao gồm thuế GTGT))							895.464
6	Thuế VAT 10%							15.709.903
	Làm tròn số							**173.704.000**

Số tiền bằng chữ: Một trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm lẻ bốn ngàn đồng